

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Vỹ

Thẩm phán: Ông Tạ Quốc Việt

Ông Phạm Trung Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lá – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2018/TLPT-HS ngày 20-4-2018 đối với bị cáo **Nguyễn Minh T**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1987, tại Bà Rịa-Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 16, ấp N, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 03-12-2009, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị bắt, tạm giam ngày 27-11-2017 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 26-11-2017, T dùng điện thoại di động hiệu Philip số sim 0937.755.750 liên lạc với K (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng để sử dụng dần. Lúc 09 giờ 40 phút ngày 27-11-2017, T mang theo gói ma túy vừa mua được của K đến phòng trọ ở ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu chơi thì bị Công an huyện T

phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu và 01 điện thoại di động hiệu Philip, màu đỏ, găm sim số 0937.755.750.

Tại bản kết luận giám định số 259/GĐ-PC54 ngày 06-12-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: Chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, gửi đến giám định có chứa thành phần chất ma túy tổng hợp Methamphetamine, trọng lượng 9,9490 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 14-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-11-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15-3-2018, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không bổ sung thêm chứng cứ nào khác. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phát biểu quan điểm về vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo là không chính xác. Bởi vì: Khung hình phạt đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nặng hơn so với Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 9,9490 gam ma túy tổng hợp trước ngày 01/01/2018 nên phải áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 05 năm tù, là mức cao nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là nặng so với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống còn từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T gửi trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27-11-2017, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 27-11-2017, Công an huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên người Nguyễn Minh T 01 gói ma túy tổng hợp Methamphetamine, trọng lượng 9,9490 gam. T thừa nhận mình nghiện ma túy và mua số ma túy trên để sử dụng dần, không bán lại cho người khác. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy tổng hợp (là một chất ma túy ở thể rắn) với khối lượng 9,9490 gam, phù hợp với quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Mà theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (từ 02 năm đến 07 năm tù). Căn cứ Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, trường hợp này phải áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử. Bản án sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo là không chính xác, cần rút kinh nghiệm.

[3] *Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo*:

Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, mới chấp hành án xong năm 2015 chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm; số lượng ma túy bị cáo tàng trữ khá lớn nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, như đã phân tích tại mục [2], do Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nên đã xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù (là mức cao nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015) là chưa phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, sửa bản án sơ thẩm:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T 04 (bốn) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-11-2017.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 36/2018/HS-ST ngày 14-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND H. Tân Thành, tỉnh BR-VT;
- VKSND H. Tân Thành, tỉnh BR-VT;
- Công an H. Tân Thành, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS H. Tân Thành, tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Minh Vỹ